

Bình Thạnh, ngày 16 tháng 9 năm 2022

Số: 21/KH-TMT

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học: 2022 – 2023

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3159/SGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ kế hoạch số 28/KH-GDDT ngày 06/9/2022 của Phòng Giáo dục & Đào tạo quận Bình Thạnh về “Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 – 2023”;

Căn cứ kế hoạch số 20/KH-TMT ngày 12/9/2022 của Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và tình hình học sinh;

Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2022 – 2023:

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thuận lợi

- Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây được thành lập theo Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 1996 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh. Trường đóng trên địa bàn dân cư Phường 19, nơi đây có chợ Thị Nghè truyền

thông xưa, phần lớn người dân sinh sống tập trung buôn bán khu vực xung quanh chợ truyền thống và trên địa bàn phường.

- Được sự quan tâm đầu tư của các cấp lãnh đạo. Nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục và phổ cập giáo dục; phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân Phường 19, đặc biệt là sự phối hợp giúp đỡ của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập của các em và có những tác động tích cực đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Trường có cơ sở vật chất tương đối khang trang đáp ứng nhu cầu dạy và học. Hoạt động nhà trường từng bước đi vào ổn định, chất lượng giáo dục ngày một nâng cao, nhà trường luôn quan tâm, đẩy mạnh việc cho học sinh tiếp cận dần với công nghệ thông tin và việc khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy trong ngành giáo dục.

1.2. Khó khăn

- Đây cũng là năm học thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng, phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

Hiện tại, trường còn thiếu giáo viên dạy môn Mỹ thuật, giáo viên dạy môn Âm nhạc, giáo viên Công nghệ thông tin.

- Nhà trường còn thiếu một số phòng học, phòng chức năng: phòng giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, phòng tập đa năng, phòng hội họp.

- Một số lớp có sĩ số khá cao và diện tích sân trường, lớp học nhỏ nên giáo viên gặp khó khăn trong tổ chức các hoạt động dạy học trên lớp và hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học.

- Một số phụ huynh học sinh có tâm lý lo lắng khi tiếp nhận chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Một vài giáo viên còn e ngại trong việc đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh cũng như việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

- Một số phụ huynh tập trung cho công việc kinh tế, chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của con em.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022 – 2023

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Stt	Lớp - Học sinh	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
1	Tổng số lớp	4	4	4	4	4	20
2	Tổng số HS	134	142	162	166	181	785
3	Tỉ lệ HS/lớp	33.5	35.5	40.5	41.5	45.25	39.25
4	HS Nữ	69	72	80	71	93	385
5	HS dân tộc	1	4	4	3	4	16
6	Số lớp 2 buổi/ngày	4	4	4	4	4	20
7	Số HS 2 buổi /ngày	134	142	162	166	181	785
8	Tỉ lệ 2 buổi/ngày	100%	100%	100%	100%	100%	100%
9	Số lớp bán trú	4	4	4	4	4	20
10	Số HS bán trú	116	119	144	133	149	661

11	HS học hòa nhập	0	1	0	1	0	2
12	HS có hoàn cảnh khó khăn						
13	HS lưu ban	5	1	0	5	0	11

TT	Thành phần	Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo						Trình độ lý luận chính trị		Ghi chú	
				THCS	THPT	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Trung cấp	Cao cấp		
Cán bộ quản lý: 02													
1	CBQL	2	2	0	0	0	0	1	1	2	0		
Giáo viên: 26													
2	Môn cơ bản và HĐGD		20	18				4	16	0	9	0	
3	Tiếng Anh		4	2				0	4	0	0	0	
4	Tin học và Công nghệ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
5	Giáo dục thể chất		2	0	0	0	0	0	2	0	0	0	
6	Nghệ thuật	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
		Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
7	Công tác Đội		1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	
8	Chuyên trách		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Nhân viên: 03													
9	Thư viện, thiết bị		1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	
10	Kế toán		1	1	0	0	0	0	1	0	0	0	
11	Văn thư		0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	
12	Y tế		1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	
13	Bảo vệ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
14	Phục vụ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

- Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh, thực hiện chủ trương cá thể hóa đối tượng dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đạt tỉ lệ 100% học sinh toàn trường. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục địa phương. Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm.

*** Chỉ tiêu:**

- Chất lượng học tập:
 - + 98,5% trở lên học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
 - + 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.
 - + 100% học sinh trang được bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp có văn hóa, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.
- Học sinh khen thưởng: 70% trở lên.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

- Cán bộ, viên chức luôn có tư tưởng chính trị vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, yên tâm trong công tác. Trường quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của nhà trường đến mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên; triền khai, thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội trong trường học.

- Tổ chức học tập và thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không” của Bộ Giáo dục & Đào tạo với 4 nội dung: “nói không với tiêu cực trong thi cử, bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp khắc phục bệnh thành tích”. Đề cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác và ý thức tổ chức kỷ luật. Phòng chống suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực; Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 31 người. Trong đó:

- + Ban giám hiệu : 02
- + GV dạy nhiều môn : 20
- + GV dạy thể dục : 02 (01 GV dạy thể dục kiêm Tổng phụ trách)
- + GV dạy Anh văn : 04
- + CNV : 03(1KT +1YT+1TV)

- Về chất lượng:

- + Cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV):

Tổng cán bộ quản lý, giáo viên	31
Trung cấp	02 (6,45%)
Cao đẳng	04 (12,9%)
Đại học	24 (77,4%)
Cao học	01 (3,25%)

+ Số lượng đảng viên là 14 đảng viên, đạt tỷ lệ 45.2%.

+ Đội ngũ CBQL, GV đảm bảo về số lượng, chất lượng. 100% học sinh học 2 buổi/ngày; tỷ lệ học sinh/lớp đảm bảo theo quy định. Cán bộ quản lý đạt trình độ chuẩn trở lên, được bồi dưỡng về quản lý giáo dục; có đủ sức khỏe, nhiệt tình, được tập thể nhà trường tín nhiệm; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 11 của Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường có 77,4% giáo viên đạt trình độ chuẩn. Giáo viên có tâm huyết với nghề, tay nghề chuyên môn ngày được nâng cao. Đội ngũ nhân viên đủ số lượng, được đào tạo, được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu các công việc được phân công.

+ Cơ sở vật chất: Đảm bảo 1 lớp/phòng; nhà trường còn thiếu một số phòng học, phòng chức năng: phòng giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, phòng tập đa năng, phòng hội họp.

+ Truyền thống nhà trường: Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có sự hợp tác, đoàn kết, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, tận tâm, tận tụy và tận lực. Đội ngũ nhà trường luôn thể hiện sự tự trọng, có lòng nhân ái, bao dung độ lượng, thân thiện và khát vọng vươn lên. Nhà trường xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, vượt qua mọi khó khăn, nắm bắt tốt thời cơ; không ngừng sáng tạo, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phấn đấu từng bước đưa nhà trường tiếp cận với mô hình trường tiên tiến hiện đại.

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Cơ sở vật chất là một trong những yêu cầu rất cần thiết giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Cơ sở vật chất khang trang sẽ góp phần đảm bảo hoạt động giáo dục toàn diện và tạo uy tín của nhà trường đối với người dân địa phương.

- Trường có tương đối đầy đủ các công trình phục vụ chương trình giáo dục, công tác hành chính; có các phòng học, khu hành chính, sân chơi, bãi tập, có nhà để xe, khu vực vệ sinh sạch sẽ. Trang thiết bị phục vụ tốt cho hoạt động quản lý và giảng dạy. Nhà trường cần đầu tư thêm trang thiết bị hiện đại và công nghệ thông tin nhằm đáp ứng trong nhiệm vụ.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân	Ghi chú
I	Số phòng học/số lớp	20/20	1.5m ² /học sinh	
II	Loại phòng học		-	
1	Phòng học kiên cố	20/20	1.5m ² /học sinh	
III	Số điểm trường lẻ	0	-	
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	2045.4	1,4 m ² /hs	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1293.8	0,8 m ² /hs	
VI	Tổng diện tích các phòng			
1	Diện tích phòng học (m ²)	48 m ²	1.5 m ² /hs	
2	Diện tích thư viện (m ²)		48.8 m ²	
3	Diện tích phòng học tin học (m ²)		48 m ²	
4	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)		24.4m ²	
5	Diện tích phòng hành chính (m ²)		22.04m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	35		
1	Khối lớp 1	7		
2	Khối lớp 2	7		
3	Khối lớp 3	7		
4	Khối lớp 4	7		
5	Khối lớp 5	7		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	43		
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp	
1	Ti vi	30		
2	Máy cassette	6		
3	Đầu Video/đầu đĩa	0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	4		
5	Máy in	8		
6	Máy Photocopy	2		
7	Đàn Piano	2		
8	Dàn âm thanh	1		
9	Bảng tương tác, ti vi tương tác	2		
X	Diện tích nhà bếp (m ²)	0		
XI	Diện tích nhà ăn (m ²)	0		
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0		
XIII	Nhà vệ sinh đạt chuẩn vệ sinh			

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân	Ghi chú
1	Nhà vệ sinh dùng cho giáo viên	1		
2	Nhà vệ sinh dùng cho học sinh nam/nữ	8		
XIV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X		Có đủ
XV	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			
XVI	Kết nối internet	X		
XVII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X		Cập nhật đầy đủ, kịp thời.
XVIII	Tường rào xây	X		Có đủ

II. Mục tiêu giáo dục năm học 2022 – 2023

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

- Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; tham mưu với Phòng Giáo dục tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động triển khai thực hiện nội dung giáo dục STEM cấp tiểu học; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục đầu mạnh công tác bảo đảm chất lượng giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập

giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện với địa phương, đơn vị.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Đảm bảo 100% học sinh toàn trường được học 2 buổi/ngày, 100% học sinh được học môn Tiếng Anh và Tin học.

- Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, đảm bảo 99% học sinh hoàn thành chương trình lớp học. Cụ thể:

+ 100% học sinh được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực.

+ 99% học sinh được đánh giá mức Hoàn thành trở lên về môn học và hoạt động giáo dục.

+ 99% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học, 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

+ Phân đầu 80% học sinh được khen thưởng cấp trường, trong đó có 60% học sinh đạt danh hiệu Học sinh xuất sắc hoặc Học sinh hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường, cụ thể:

+ 100% học sinh học hòa nhập được hỗ trợ, tạo môi trường học tập, sinh hoạt tốt nhất.

+ Tổ chức tham quan học tập ngoại khoá 2 lần/ năm học/ khối.

+ Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh, tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia đạt hiệu quả.

+ Khuyến khích nhiều học sinh tham gia thi các chứng chỉ ngoại ngữ, Tin học và nâng tỉ lệ học sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ, Tin học quốc tế.

- 100% giáo viên đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dự kiến dạy học lớp 4 tập huấn việc sử dụng sách giáo khoa lớp 4 cho năm học 2023-2024.

* Trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc; Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

TT	Hoạt động giáo dục	Khối lớp 1			Khối lớp 2			Khối lớp 3		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc										
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	GD thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	NT (Âm nhạc, mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	HĐ trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51
Môn tự chọn										
8	Tiếng Anh tự chọn	70	36	34	140	72	68	140	72	68
9	Tin học tự chọn				70	36	34	70	36	34
Hoạt động củng cố, tăng cường										
10	Củng cố	35	18	17	35	18	17	35	18	17

	Tiếng Việt									
11	Củng cố Toán	35	18	17	35	18	17	35	18	17
TỔNG		1015	487	458	1085	557	528	1085	558	527

- Đối với các lớp 4, 5

TT	Hoạt động giáo dục	Khối lớp 4			Khối lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc							
1	T. Việt	280	144	136	280	144	136
2	Toán	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17
4	TNXH						
5	Thể dục	70	36	34	70	36	34
6	M. thuật	35	18	17	35	18	17
7	Â. Nhạc	35	18	17	35	18	17
8	K. Học	70	36	34	70	36	34
9	L.S &ĐL	70	36	34	70	36	34
10	Kỹ thuật	35	18	17	35	18	17
Môn tự chọn							
11	Tiếng Anh đề án	140	72	68	140	72	68
12	Tin học	70	36	34	70	36	34
13	Thể dục	70	36	34	70	36	34
Hoạt động củng cố, tăng cường							
14	Củng cố Tiếng Việt	35	18	17	35	18	17
15	HĐ trải nghiệm	35	18	17	35	18	17
TỔNG			1085	558	527	558	527

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2022	Em yêu trường em	Chúng em vui trung thu	Văn nghệ	19/9/2022	Giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên, học sinh
Tháng 10/2022	An toàn giao thông	Tuyên truyền Luật giao thông	Tuyên truyền, nhắc nhở HS đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông	04/10/2022	Ban giám hiệu, Giáo viên	Giáo viên, học sinh
Tháng 11/2022	Biết ơn thầy cô giáo	Tuyên truyền, nhắc nhở học tập tốt	Tuyên truyền	01/11/2022	Giáo viên	Giáo viên, học sinh
Tháng 12/2022	Uống nước nhớ nguồn	Tìm hiểu về truyền thống Bộ đội Cụ Hồ	Tuyên truyền chào cờ; tham quan di tích lịch sử	06/12/2022	P.HT, TPT	CB-GV-NV
Tháng 1& 2/2023	Mừng Đảng mừng xuân	Hội trại mùa xuân	Tổ chức hoạt động tập thể dưới sân trường cả ngày	21/01/2023	Bí thư chi Đoàn	CB-GV-NV
Tháng 3/2023	Mẹ và cô giáo	Biểu diễn thời trang, văn nghệ	Các lớp thi trình diễn thời trang dưới sân trường	02/3/2023	P.HT, TPT	GV, BM, PV
Tháng 4/2023	Hội vui học tập	Tham quan di tích lịch sử kết hợp học tập ngoại khóa	Tổ chức ngoại khóa theo khối lớp	01/4/2023	P.HT, TPT	CB-GV-NV
Tháng 5/2023	Bác Hồ kính yêu	Tìm hiểu về Bác Hồ	Viết cảm nhận	02/5/2023	TPT	GV, NVTVTB

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Hoạt động bán trú	Ăn trưa tại nhà ăn	Học sinh bán trú	- 10 giờ 30 phút	Lớp học	

2	Hoạt động bán trú	Nghỉ trưa	Học sinh bán trú	- 12 → 13 giờ 15 phút (từ thứ hai đến thứ sáu)	Lớp học	
3	Câu lạc bộ	Bóng rổ Nhịp điệu	Học sinh năng khiếu	14 giờ 50 phút → 16 giờ 15 (từ thứ hai đến thứ sáu)	Sân trường	

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường chính (trường chỉ có 01 điểm trường chính)

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022 – 2023 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo khung thời gian 35 tuần (học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần) theo Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đối với khối lớp 1, 2, 3: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018: học 2 buổi/ngày, mỗi ngày 07 tiết; mỗi tiết 35 phút; học 10b/tuần với 35 tiết/tuần.

+ Đối với khối lớp 4, 5 thực hiện theo chương trình giáo dục hiện hành (Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT).

+ Từ ngày 22/8/2022 đến ngày 31/8/2022: Giáo viên tiếp xúc nắm tình hình học sinh, liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh các thông tin cần thiết, ổn định lớp, hướng dẫn các kỹ năng cần thiết trong nhà trường, nề nếp học tập cho học sinh khi học tập.

+ Thực hiện chương trình Tuần 1 bắt đầu từ ngày 05/9/2022 đến ngày 09/9/2022.

+ Ngày bắt đầu và kết thúc học kì I: Bắt đầu ngày 02/9/2022 và kết thúc vào ngày 14 tháng 01 năm 2023 (18 tuần).

+ Ngày bắt đầu và kết thúc học kì II: Bắt đầu ngày 16/01/2022 và kết thúc vào ngày 26 tháng 05 năm 202 (317 tuần).

+ Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2023.

*** Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày**

- Hình thức tổ chức:

+ Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ giáo viên, với cha mẹ học sinh có nhận thức đúng về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày thông qua nói chuyện, sinh hoạt chuyên môn, qua hội đồng giáo dục, qua dự giờ đồng nghiệp để giáo viên thấy được tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

+ Trên cơ sở số tiết quy định theo Chương trình GDPT 2018 từng môn học, dựa vào hướng dẫn của ngành và các yêu cầu cụ thể, các kĩ năng cần giáo dục cho học sinh, lấy ý kiến từ tổ chuyên môn, Hội đồng chuyên môn để thống nhất thời lượng các tiết cần tăng thêm ở các môn học đảm bảo 35 tiết/tuần trong đó bao gồm (Các tiết cần tăng cường về các môn Toán, Tiếng Việt... giáo dục kĩ năng sống; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ...).

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút, 10 buổi với 35 tiết/tuần. Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng nhân cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Tổ chức thực hiện:

+ Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường. Thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

+ Tổ chuyên môn khối 1, dạy buổi 2 tập trung như sau:

- Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức học sinh còn gặp khó khăn. Yêu cầu giáo viên dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng học sinh, sao cho học sinh đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi 100. Chú ý đến rèn chữ viết cho học sinh.

- Đối với học sinh chưa đạt chuẩn (còn yếu, kém) cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kĩ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà học sinh chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí giáo viên kèm cặp thêm.

4.1. Đối với lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN.....							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTT	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy
	2	Đạo Đức	Tiếng Anh-	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt	

Sáng	1	HĐTT	Toán	Tiếng Việt	TIN HỌC	Toán	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	TIN HỌC	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Toán	Tiếng Việt	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	HĐTN	GDTC	HĐTN	
Chiều	5	Tiếng Anh	Tiếng Anh- NN	Mỹ thuật	TNXH	KNS	
	6	TDTC	Đạo Đức	Tiếng Anh- NN	Tiếng Việt	TDTC	
	7	TDTC	Củng cố Toán	TNXH	Tiếng Việt	TDTC	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			350			
2	Toán			175			
3	Đạo đức			35			
4	TNXH			70			
5	GDTC			70			
6	Nghệ thuật			70			
7	HĐTN			105			
8	Tiếng Anh tự chọn			70			
9	Củng cố Tiếng Việt			35			
10	Củng cố Toán			35			
11	Tin học (tự chọn)			70			
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5						
	Tổng số tiết học kỳ I: 557						
	Tổng số tiết học kỳ II: 528						

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (có Phụ lục 2 đính kèm).

4.3. Đối với lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN....						
THỜI GIAN	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	

Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Sáng	1	HĐTT	Âm nhạc	Tiếng Anh- NN	GDTC	Tiếng Anh	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Toán	GDTC	Toán	Tóan	Tiếng Anh	
	3	Tiếng Việt	Tin học	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	4	Tiếng Việt	Tin học	TNXH	TNXH	Tiếng Việt	
Chiều	5	Tiếng Việt	Toán	Công nghệ	Anh văn	Toán	
	6	Đạo Đức	Anh văn	HĐTN	TDTC	HĐTN	
	7	Củng cố Tiếng Việt	Mỹ thuật	Củng cố Toán	TDTC	KNS	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			280			
2	Toán			175			
3	Đạo đức			35			
4	TNXH			70			
5	Thể dục			70			
6	Nghệ thuật			70			
7	HĐTN			35			
8	Thủ công			35			
9	Tin học (tự chọn)			70			
10	Củng cố Toán			35			
11	Tiếng Anh đề án			140			
12	Củng cố tiếng Việt			35			
13	Sinh hoạt chủ nhiệm			35			
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5						
	Tổng số tiết học kỳ I: 558						
	Tổng số tiết học kỳ II: 527						

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (có Phụ lục 2 đính kèm).

4.4. Đối với lớp 4

TUẦN....							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTT	Tập đọc	Thể dục	Tiếng Anh-NN	TLV	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Thể dục	Toán	Âm nhạc	LTVC	Toán	
	3	Tập đọc	LTVC	Kể chuyện	Toán	Chính tả	
	4	Toán	Khoa học	Tập làm văn	Khoa học	SHL	
Chiều	5	TDTC	Lịch sử	TDTC	Mĩ thuật	TIN HỌC	
	6	Tiếng Anh-NN	Kĩ thuật	Toán	Địa lý	Tiếng Anh	
	7	Đạo đức	Củng cố Tiếng Việt	KNS	Củng cố Toán	Tiếng Anh	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			280			
2	Toán			175			
3	Đạo đức			35			
4	LSĐL			70			
5	Khoa học			70			
6	Thể dục			70			
7	Âm nhạc			35			
8	Mỹ thuật			35			
9	Kĩ thuật			35			
10	HĐTN			35			
11	Tin học (tự chọn)			70			
12	Tiếng Anh đề án			140			
13	Sinh hoạt chủ nhiệm			35			
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5						
	Tổng số tiết học kỳ I: 558						
	Tổng số tiết học kỳ II: 527						

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (có Phụ lục 2 đính kèm).

4.5. Đối với lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN....							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTT	Toán	Thể dục	Âm nhạc	Tiếng Anh-NN	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Tập đọc	Kể chuyện	TLV	Toán	Thể dục	
	3	Tiếng Anh-NN	Tiếng Anh	Toán	Tập đọc	TLV	
	4	Toán	Kĩ thuật	Chính tả	LTVC	Toán	
Chiều	5	Lịch sử	TDTC	Tiếng Anh	Thể dục	Địa lý	
	6	Đạo đức	Khoa học	TIN HỌC	Khoa học	KNS	
	7	Lịch sử	Mĩ thuật	TIN HỌC	Kĩ thuật	Sinh hoạt chủ nhiệm	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			280			
2	Toán			175			
3	Đạo đức			35			
4	LSĐL			70			
5	Khoa học			70			
6	Thể dục			70			
7	Âm nhạc			35			
8	Mỹ thuật			35			
9	Kĩ thuật			35			
10	HĐTN			35			
11	Tin học (tự chọn)			70			
12	Tiếng Anh đề án			140			
13	Sinh hoạt chủ nhiệm			35			
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch),						

	30/4 và 1/5
	Tổng số tiết học kỳ I: 558
	Tổng số tiết học kỳ II: 527

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (có Phụ lục 2 đính kèm).

V. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Nhà trường đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học. Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2019 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 và Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy và học ngoại ngữ, tăng cường cơ sở vật chất hiện đại nhưng đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng. Đảm bảo xuất bản phẩm, phần mềm dạy học và tài liệu tham khảo sử dụng trong nhà trường thực hiện theo quy định của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 quy định quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Tổ chức thực hiện việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối

tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khuyến khích phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên nhà trường: tổ chức Hội thi “Giáo viên tự làm đồ dùng dạy học”; tổ chức triển lãm giới thiệu các đồ dùng dạy học được giáo viên sáng tạo và sử dụng hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học, có giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các lớp đều được học Tin học trên máy tính.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm; tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 lớp 1, lớp 2 và đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 chuẩn bị cho năm học 2022-

2023.

- Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 4 trước khi năm học 2023-2024 bắt đầu.

- Tư vấn, tháo gỡ kịp thời những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh,... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo bầu không khí thi đua lành mạnh, đẩy mạnh việc trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Cập nhật các ứng dụng phần mềm mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học, nâng cao trình độ tin học cho giáo viên và học sinh tiếp cận với chuẩn quốc tế. Cập nhật kịp thời thông tin chuyên môn, nghiệp vụ, các tư liệu dạy học và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường tiểu học, Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở, tạo điều kiện và tổ chức các khóa học cho giáo viên lấy chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, trình độ Tin học, Ngoại ngữ để đủ tiêu chuẩn theo Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

- Thực hiện tốt Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX; thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; Triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”: “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; Phần đầu “Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc”.

- Tạo điều kiện về thời gian cho nhân viên văn thư, nhân viên y tế, nhân viên thư viện, nhân viên kế toán tham gia các khóa học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng vị trí việc làm.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của SGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

- Xây dựng nền nếp sinh hoạt chuyên môn, quy định lịch sinh hoạt cụ thể theo tổ khối với nội dung cần thiết nhằm tháo gỡ khó khăn trong quá giảng dạy, giáo dục của giáo viên như: thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục. Sắp xếp lịch sinh hoạt chuyên môn của các tổ vào tuần lễ và mỗi tổ một ngày để cán bộ quản lý có thể tham dự tất cả các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các hình thức sinh hoạt chuyên môn như: Sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn trong trường, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, sinh hoạt chuyên môn trên trang thông tin điện tử... việc đánh giá rút kinh nghiệm cho nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thực sự rõ ràng, chính xác.

- Cán bộ quản lý thường xuyên tham gia sinh hoạt cùng các tổ chuyên môn nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ giữa cán bộ quản lý và giáo viên, giữa giáo viên với giáo viên, tăng cường việc tương tác tích cực để kịp thời tháo gỡ những khó khăn của giáo viên và chia sẻ, hỗ trợ hướng dẫn đồng nghiệp.

- Tăng cường thăm lớp, dự giờ: dự giờ đột xuất, dự giờ có báo trước, dự giờ sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ theo chuyên đề,... Thông qua việc dự giờ thăm lớp, CBQL nắm bắt được chất lượng đội ngũ, rút ra điểm mạnh, điểm yếu của đội ngũ từ đó có kế hoạch chỉ đạo cụ thể, giúp cho giáo viên có hướng vươn lên trong công tác chuyên môn. Sau mỗi tiết dự giờ cần có đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời.

- Tổ chức tập huấn, triển khai đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên các chuyên đề đã được Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục triển khai; tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, cách thức quản lý lớp, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học ... sau mỗi tiết thao giảng chuyên đề.

- Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

4. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

- Triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

5. Các hoạt động giáo dục

5.1. Thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày:

5.1.1. Yêu cầu chung:

- Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho tất cả các khối lớp. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả; đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây

dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu của học sinh. Nâng cao tỉ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày.

- Bảo đảm thực hiện tốt công tác y tế trường học; các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định. Thực hiện công văn số 1015/BQLATTP-QLCL ngày 06/7/2018 của Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố *V/v sử dụng thực phẩm thuộc “chuỗi thực phẩm an toàn” tại bếp ăn, nhà ăn, cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh, căng tin trong trường học.*

- Việc lưu mẫu thức ăn: căn cứ theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 quy định về công tác y tế trường học. Trên cơ sở đó, người lấy mẫu thức ăn, nhân viên y tế và Ban Giám hiệu phải chịu trách nhiệm kiểm tra giám sát việc lưu mẫu theo đúng quy định.

- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng: Nhằm từng bước kéo giảm tình trạng thừa cân béo phì trong học sinh. Thực hiện nghiêm túc công văn số 415/GDDT-HSSV ngày 15/02/2017 về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” tại các đơn vị trường tiểu học trên địa bàn và văn bản số 608/GDDT-HSSV ngày 03/3/2017 về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo CV số 576/BGDĐT-CTHSSV.

- Giáo viên chủ nhiệm căn cứ tình hình thực tế lớp, chủ động đề ra nội dung cần ôn tập, rèn luyện phù hợp với các đối tượng HS nhằm giúp các em chưa đạt có thể hoàn thành yêu cầu học tập cũng như các em khá giỏi có điều kiện phát huy khả năng học tập của mình.

- Tạo mọi điều kiện để HS hoàn thành bài tập ngay tại lớp.

- Tăng cường việc hướng dẫn phương pháp tự học cho HS, giúp các em biết tự chuẩn bị bài theo thời khóa biểu, biết suy nghĩ đặt vấn đề, đặt câu hỏi, biết tìm tòi, sưu tầm tư liệu để giải quyết vấn đề.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp qua các tiết học nghệ thuật, tạo mọi điều kiện cho tất cả học sinh được tham gia luyện tập thể dục thể thao, ca múa, vẽ, ... Qua đó, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho các em.

5.1.2. Hình thức tổ chức

- Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ giáo viên, với phụ huynh học sinh có nhận thức đúng đắn về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày thông qua hội thảo, sinh hoạt chuyên môn, qua hội đồng giáo dục, qua dự giờ đồng nghiệp để họ thấy

được tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Trên cơ sở số tiết quy định theo QĐ16/2016 của Bộ GD&ĐT, theo yêu cầu của chuẩn KTKN cho từng môn học, dựa vào hướng dẫn của ngành và các yêu cầu cụ thể, các kỹ năng cần giáo dục cho học sinh, lấy ý kiến từ tổ chuyên môn, Hội đồng chuyên môn để thống nhất thời lượng các tiết cần tăng thêm ở các môn học đảm bảo 35 tiết/ tuần trong đó bao gồm (Các tiết cần tăng thêm về các môn Toán, Tiếng Việt... các môn tự chọn Ngoại ngữ, tin học; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ...).

** Tổ chức thực hiện:*

- Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường để đảm bảo học sinh các khối học 7 tiết/ngày. Lập thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp, đây là thời khóa biểu được định lượng hóa cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

- Các tổ chuyên môn dạy một số nội dung buổi 2 tập trung như sau:

+ Khối 1-2: Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức học sinh còn gặp khó khăn. Yêu cầu giáo viên dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng học sinh yếu sao cho học sinh đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi 100. Chú ý đến rèn chữ viết cho học sinh.

+ Khối 3: Đây là lớp thu nhận kiến thức bản lề của toàn cấp học. Yêu cầu giáo viên dạy kỹ các kiến thức trọng tâm để các em thuận lợi trong việc tiếp thu kiến thức ở lớp trên. Dù kiến thức ở lớp 3 chưa tường minh thành dạng như lớp 4, 5 nhưng đã xuất hiện. Bởi vậy, yêu cầu giáo viên phải nắm được chương trình toàn cấp học để xác định được điểm dừng của chương trình và cung cấp các mảng kiến thức phù hợp cho từng loại đối tượng. Chú ý hướng dẫn phương pháp tự học cho học sinh.

+ Khối 4, 5: Dạy theo các mảng đã học nhưng phát triển theo hình thức chuyên sâu và mở rộng cùng với việc bổ sung một số kiến thức mới. Chú ý cách rèn phương pháp tự học và nghiên cứu tài liệu;

- Đối với học sinh nhận thức chậm cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kỹ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà học sinh chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí giáo viên kèm cặp thêm và tổ chức một số sân chơi riêng.

5.2. Đa dạng hóa các hình thức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của nhà trường về việc tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện như kể chuyện theo sách có minh họa, tổ chức viết cảm nghĩ sau khi đọc sách,... nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt dã ngoại như tham quan bảo tàng, thực địa nông trại, giáo dục hướng nghiệp, thăm viếng gia đình liệt sĩ, Mẹ Việt Nam anh hùng tại địa phương.

- Lòng ghép giáo dục kỹ năng sống trong các tiết học trên lớp, giờ chào cờ, sinh hoạt tập thể,...

- Tuyên truyền, hướng dẫn HS phân loại rác, giữ gìn vệ sinh trường lớp thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thu hút HS tham gia như cách phân loại rác tại nguồn, xây dựng các tiểu phẩm tuyên truyền, thi đố vui,...

5.3. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh:

- Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, an ninh, chất lượng và bình đẳng; chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của BGDĐT về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020 - 2021 và công văn số 3446/GDĐT-TH ngày 26/09/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021; tập trung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự chăm sóc, bảo vệ bản thân, giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân, bảo vệ môi trường, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; đẩy mạnh hoạt động học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh. Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và Hoạt động trải nghiệm.

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng/chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

5.4 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

* Hình thức tổ chức:

- Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về Quản lý hoạt

động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề hoạt động thường xuyên và hoạt động trải nghiệm theo định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn hàng tuần, thực hiện ở trường và thực tế ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

Hoạt động trải nghiệm theo định kỳ:

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi, các cuộc thi văn hoá - văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

* Tổ chức thực hiện:

- Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào, phối hợp với Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Cán bộ quản lý và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

5.5. Hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích

cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

- Tạo điều kiện giúp đỡ để học sinh tham gia thi viết bài tuyên truyền, thi sáng tạo. Tổ chức các chương trình giao lưu các hội thi để học sinh học tập như: Giao lưu đồ vui học giỏi, hội thi vẽ tranh, văn nghệ ...

5.6. Câu lạc bộ

- Thành lập các nhóm sinh hoạt học tập trên cơ sở rèn luyện theo các chương trình hoạt động Đội .

- Các câu lạc bộ Thể dục thể thao như bóng đá, bóng rổ, Aerobic, Mĩ thuật, đàn organ, viết chữ đẹp,... theo sở thích học sinh tham gia tập luyện.

- Nhà trường từng bước đưa giáo dục STEM vào chương trình thông qua các hình thức câu lạc bộ Nghiên cứu khoa học.

- Thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm, tổ chức các hội thi. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục trong trường, lớp và ngoài giờ lên lớp.

6. Chương trình giáo dục nhà trường

6.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh (công văn 4612), theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; Tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực học sinh. Giáo viên phải cải tiến không ngừng phương pháp dạy học và giúp học sinh cải tiến phương pháp học.

- Tiếp tục chú trọng dạy học phân hóa, dạy học cá thể, dạy học theo dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông; Phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp).

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả (tập huấn phần mềm Google meeting, Zoom, Zavi, OLM) khi học sinh không tới trường vì dịch bệnh bùng phát thì vẫn thực hiện phương châm “Tạm dừng đến trường, không dừng việc học”.

- Thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương. Mạnh dạn đổi mới và chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả.

- Tiếp tục tổ chức và thực hiện, đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai. Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Vận dụng các mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại để xây dựng kế hoạch giáo dục nhằm phát triển năng lực của học sinh. Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT; xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm tại trường, cụm trường.

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT. Phát huy hiệu quả và nhân rộng mô hình dạy học theo định hướng Stem, Steam và khoa học ứng dụng vào nhà trường tiểu học.

- Vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học vào hội thi Giáo viên giỏi cấp Quận và Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố một cách hiệu quả nhất.

- Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, việc tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực..

- Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phụ lỗi truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Mọi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ, ... Đảm bảo sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng.

- Khuyến khích giáo viên có ý thức ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học và những giáo viên biết sử dụng phần mềm dạy học.

- Thực hiện giờ hội giảng: mỗi giáo viên thực hiện 2 tiết thao giảng/1 năm học đảm bảo có đầy đủ các thành viên trong tổ dự. Tổ chức hội giảng các tiết (bài) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học hiệu quả nhằm chuẩn bị tạo nguồn cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên

giỏi cấp Quận

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Ban giám hiệu cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

- Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn thống nhất để xây dựng các nội dung trải nghiệm trong các môn học một số hoạt động, cả bài. Thời gian hoàn thành trong tháng 9/2021.

6.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

- Chủ động chuẩn bị các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; sử dụng có hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp; chủ động thực hiện các giải pháp dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên và học sinh theo quy định.

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường.

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; giữa kiến thức được học với vận dụng vào thực tế cuộc sống của học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; chú trọng giáo dục kỹ năng sống; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, tai nạn thương tích; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo,... chú trọng giáo dục phẩm chất, kỹ năng để hội nhập cho học sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; phòng chống HIV/AIDS.

- Chú trọng giáo dục phẩm chất, kỹ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ bậc Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh

rach, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong trường học.

- Nghiên cứu, xây dựng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Vận dụng triển khai một cách linh hoạt và hiệu quả theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong trường tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

6.3. Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá

*** Yêu cầu chung:**

- Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học; bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, thực hiện khen thưởng học sinh đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ, tập trung đánh giá năng lực của học sinh, xây dựng ma trận đề để nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ, đảm bảo các mức độ theo quy định.

- Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

*** Yêu cầu cụ thể:**

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các

học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/ trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.

- Tất cả các môn, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, ban giám hiệu ký duyệt mới kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phân nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh;

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục giữa các khối lớp dưới hình thức bài kiểm tra và có biên bản bàn giao theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 28/9/2016.

- Bàn giao chất lượng lên THCS theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT và Thông tư 22/2016.

6.4. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh)

- Đối với lớp 1, 2, 3 thực hiện công văn số 681/BGDĐT-GDTH của BGDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và công văn số 1183/GDĐT-TH ngày 23/04/2020 của SGDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh lớp 1 kể từ năm học 2020-2021 theo chương trình GD phổ thông 2018.

- Đối với lớp 4, 5 tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010, công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ GDĐT, tiếp tục triển khai các mô hình tiếng Anh tiểu học đang được thực hiện theo đề án của thành phố.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học một phần hoặc toàn phần chương trình giáo dục bằng Tiếng Anh đối với môn Toán và môn Khoa học; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Bảo đảm các yêu cầu về giáo viên theo quy định. Tập trung đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học học sinh tiểu học cho đội ngũ giáo viên.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phòng trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh... Tổ chức cuộc thi thuyết trình bằng tiếng Anh.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế;

- Thực hiện ngày càng hiệu quả hơn hoạt động đồng giảng trong tiết dạy có giáo viên bản ngữ. Nâng cao chất lượng soạn giảng giáo án trước khi lên lớp.

- Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5;

- Chỉ đạo giáo viên dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.

6.5. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:

- Triển khai dạy học môn Tin học (1 tiết/ tuần) đối với học sinh khối 3, 4, 5.

- Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; tổ chức dạy học Tin học theo hướng dẫn tại Công văn số 2057/SGDĐT- GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị, đường truyền, trang bị thêm máy tính để đảm bảo mỗi học sinh được thực hành trên 1 máy riêng trong giờ học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

- Cùng với việc tổ chức tốt dạy học Tin học cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình, trường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học

cho học sinh cấp tiểu học nhằm giúp học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

- Cập nhật thường xuyên phần mềm, hệ điều hành, nâng cao chất lượng dạy tin học đáp ứng chuẩn quốc tế. Đẩy mạnh việc giảng dạy và các hoạt động tin học theo đề án của thành phố và việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tin học theo chuẩn quốc tế *IC3 Spark*.

6.6. Giáo dục học sinh hòa nhập

- Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018, Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019, trường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (thay cho QĐ 23/2006).

- Trường tiếp nhận tất cả HS khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của PH và học sinh. Năm học 2022 - 2023 trường có 02 HS khuyết tật, hòa nhập.

- Điều tra và huy động tối đa trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ và đánh giá sự phát triển của trẻ;

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thành lập Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại nhà trường nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống;

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn;

- Phối hợp với phụ huynh học sinh để trao đổi chia sẻ, giúp đỡ học sinh.

6.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, về tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về đổi mới và phát triển giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc

về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là công tác triển khai đối với lớp 3.

- Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội; tăng cường truyền thông nội bộ bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến từng cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động.

- Cán bộ quản lý, giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, tập trung vào các tin bài về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng.

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

- Tổ chức các hoạt động hội thi trong năm học.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng tổ chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó hiệu trưởng

- Giúp hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch

trong phạm vi công việc phụ trách.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi /tuần.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Kịp thời phản ánh với hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tham mưu cho hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

- Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối. Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/ lần;

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2022 – 2023; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Cán bộ quản lý duyệt kế hoạch dạy học 2 tuần một lần vào ngày thứ sáu trước 2 tuần thực dạy. Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần vào ngày

thứ sáu trước 2 tuần thực dạy, kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác. Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ sau mỗi tiết học.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4. Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ...

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao Nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của hiệu trưởng.
- Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lý.
- Phối hợp với tổng phụ trách Đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa.

- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

- Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2: Chú ý đến việc đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Đảm bảo việc đánh giá thường xuyên với việc đánh giá định kỳ. Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh (K4-K5) theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng thời khóa biểu.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa.

- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

- Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

7. Nhân viên

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2022 – 2023 của Trường Tiểu học Thanh Mỹ Tây. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về cán bộ quản lý nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (Tổ Tiểu học) (báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng (thực hiện);
- Các tổ trưởng chuyên môn (thực hiện);
- Các đoàn thể (thực hiện);
- BDD CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Hương Lan

LỊCH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung
Tháng 07/2022	Trọng tâm: Bồi dưỡng hè, tuyển sinh lớp 1
	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 1 - Tham gia Bồi dưỡng CTGDPT 2018 cho giáo viên tiểu học, tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 3. - Tuyên truyền vận động tiêm vaccine ngừa Covid-19. - Rà soát hệ thống cơ sở dữ liệu. - Phụ đạo cho các học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học.
Tháng 08/2022	Trọng tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học
	- Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1. - Tham dự, tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè 2022. - Tổ chức triển khai tập huấn lại cho giáo viên toàn trường về Chương trình SGK lớp 3. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho GV. - Tổ chức kiểm tra lại, tổng hợp danh sách học sinh lên lớp, lưu ban. - Phân công nhân sự đầu năm. - Thực hiện bàn giao giữa GVCN lớp cũ và GVCN lớp mới. - Cập nhập hệ thống cơ sở dữ liệu. - Xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường. - Tuyên truyền vận động tiêm vaccine ngừa Covid-19.
Tháng 09/2022	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2022 - 2023
	- Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh bổ sung, tổng hợp báo cáo công tác tuyển sinh đầu cấp - GV làm công tác tổ chức lớp, nắm sĩ số, liên hệ CMHS, vận động học sinh ra lớp. - Ban hành các quyết định, kế hoạch đầu năm, xây dựng quy chế chuyên môn. - Xây dựng nội quy lớp học; rèn nề nếp học tập trực tuyến cho học sinh. - Tham dự chuyên đề cấp thành phố “Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH” của Bộ GD-ĐT (Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy) - Tham dự chuyên đề cấp quận “Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH” của Bộ GD-ĐT (Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy) - Hoàn thành cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu đầu năm. - Họp CMHS các lớp. - CBQL kiểm tra, dự sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ nắm tình hình đầu năm. - Phát động chủ đề năm học Thiếu nhi quận Bình Thạnh: Làm nghìn việc tốt – Tiến bước lên Đoàn. - Phát động tháng An toàn giao thông. - Đón đoàn kiểm tra đầu năm.

Tháng 10/2022	Trọng tâm: Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học
	- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên lớp 3. - Dự giờ giáo viên mới. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Xây dựng Kế hoạch Hội thi GV giỏi, GVCN giỏi cấp trường. - Triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra GK1 đối với khối 4,5. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo phân công của cụm chuyên môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD. - Đại hội đại biểu Cha mẹ học sinh năm học 2022-2023. - Tổ chức Ngày hội Thiết kế thời trang bằng sản phẩm tái chế (28/10/2022) - Tổ chức Hội thi Tiếng hát Chim Sơn ca – Vòng sơ tuyển (18/10) - Tham gia hội thi giáo viên giỏi giải Chu Văn An lần thứ 17. - Tham dự văn nghệ Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam do LĐLĐ quận Bình Thạnh tổ chức.
Tháng 11/2022	Trọng tâm: Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam
	- Kiểm tra định kỳ Giữa học kì 1 lớp 4, 5 - Tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Tổ chức Hội thi Tiếng hát Chim Sơn ca – Vòng chung kết (10/11). - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo phân công của cụm chuyên môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
Tháng 12/2022	Trọng tâm: Ôn tập kiểm tra định kì cuối học kỳ 1
	- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 và triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối học kỳ 1. - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. - Tổ chức Hội thi GV giỏi cấp trường. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo phân công của cụm chuyên môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.

Tháng 01/2023	Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối Học kì 1 - Sơ kết học kì 1
	- Kiểm tra định kì Cuối học kỳ 1. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, nhất là đối với giáo viên lớp 4. - Sơ kết HK1. - Sơ kết việc thực hiện TT27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1, 2, 3. - Hoàn thành các báo cáo, thống kê cuối học kỳ 1. - Thực hiện phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu các môn học sau khi kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 1. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra cuối học kỳ 1. - Tổ chức Hội thi Ca nhạc kịch Tiếng Anh cấp trường. - Triển khai việc nghiên cứu, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4. - Đón đoàn kiểm tra Y tế học đường. - Tổ chức các hoạt động chào mừng Tết Nguyên đán. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
Tháng 02/2023	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học
	- Vào chương trình học kỳ 2. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Chuẩn bị cho việc khảo sát học sinh lớp 3. - Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường. - Tham gia Hội thi ca nhạc kịch Tiếng Anh cấp quận. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Tổng kết Hội thi GV giỏi cấp trường. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
Tháng 03/2023	Trọng tâm: Hội thi các cấp
	- Tổng kết Hội thi GVCN lớp giỏi cấp trường. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Khảo sát học sinh lớp 3. - Triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra GK2 lớp 4, 5. - Thao giảng cụm 3 – Thành phố môn Tiếng Việt 3. - Tổ chức rà soát thiết bị dạy học lớp 4 và đăng kí mua sắm thiết bị lớp 4 theo yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

	- Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
Tháng 04/2023	Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học
	- Kiểm tra định kỳ Giữa học kỳ 2 lớp 4, 5. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Tham gia Hội thi ATGT cấp QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Đón đoàn kiểm tra thư viện, y tế. - Tổ chức cho các tổ chuyên môn thảo luận, đề xuất danh mục sách giáo khoa, đồ dùng học tập và các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường năm học 2023-2024. - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai CT GDPT 2018 ở lớp 3. - Tổng kết việc thực hiện thao giảng chuyên đề cấp trường. - Tiếp tục kiểm tra quy chế chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra giữa học kỳ 2 và triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối học kỳ 2. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn.
Tháng 05/2023	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, tổng kết năm học
	- Kiểm tra định kì cuối học kỳ 2. - Thực hiện các báo cáo, thống kê cuối năm. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Thực hiện xét hoàn thành chương trình lớp học. - Tổ chức tổng kết năm học, lễ ra trường cho học sinh lớp 5. - Tổ chức Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Tham gia vòng thi chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng. - Ký duyệt học bạ cuối năm. - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 4.
Tháng 06/2023	Trọng tâm: Chuẩn bị kế hoạch hè
	- Xét hoàn thành chương trình tiểu học. - Hoàn tất hồ sơ báo cáo cuối năm. - Triển khai hoạt động hè cho học sinh. - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 4. - Phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. - Tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở GDĐT và Phòng GDĐT tổ chức. - Chuẩn bị tuyển sinh lớp 1.